TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 58/2019/DS-PT Ngày 20 - 9 - 2019 V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương;

Các Thẩm phán: Ông Đỗ Đồng Chung và ông Phạm Văn Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Điểu Phi Ơn là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Cần - Kiểm sát viên.

Ngày 20-9-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 53/2019/TLPT-DS ngày 26-7-2019 về việc *"Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản"*. Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 10/2019/DS-ST ngày 29-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 55/2019/QĐ-PT, ngày 13-8-2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2019/QĐ-TA, ngày 28-8-2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH MTV Y (viết tắt Công ty Y); địa chỉ: Số X, Quốc lộ Y, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Y - Chức vụ: Giám đốc - Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Ma Văn L; địa chỉ: Thôn Z, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Ma Văn T; địa chỉ: Thôn Z, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn Ma Văn L: Ông Y Lam là Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

Do có kháng cáo của: Bị đơn ông Ma Văn L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện ngày 06-12-2018 và quá trình giải quyết vụ án người đại diện của Công ty Y trình bày:

Năm 2017, Công ty Y tổ chức hội thảo giới thiệu sản phẩm phân bón phân hữu cơ vi sinh trên địa bàn xã Đ, huyện Đ. Sau buổi hội thảo ông Sùng A C là Trưởng thôn Z, xã Đ đã đại diện các hộ dân thỏa thuận và ký hợp đồng với Công ty Y 20 tấn phân bón, giá bán 3.900.000đồng/tấn, hình thức trả chậm đến ngày 25-12-2017, quá thời hạn thanh toán phải chịu lãi 1,5%/tháng. Ông Ma Văn L đăng ký mua 04 tấn, đã nhận phân bón nhưng chưa thanh toán tiền theo nội dung đã thỏa thuận. Vì vậy, Công ty Y yêu cầu ông L phải thanh toán cho Công ty 15.600.000 đồng tiền gốc và 2.691.000 đồng tiền lãi với mức lãi suất là 1,5%/tháng (tính từ ngày 26-12-2017 đến ngày 06-12-2018). Tổng cộng gốc và lãi là 18.291.000 đồng. Công ty Y không yêu cầu đối với ông C phải có nghĩa vụ liên đới đối với số tiền trên.

Bị đơn ông Ma Văn L: Ông thừa nhận có mua của Công ty Y 04 tấn phân bón phân hữu cơ xử lý từ phân heo với giá là 3.900.000 đồng/tấn. Tuy nhiên, sau khi sử dụng phân bón thì vườn cây cà phê bị vàng lá dẫn đến mất mùa. Do đó, ông L không đồng ý trả tiền cho Công ty Y cả gốc và lãi.

Ông Sùng A C trình bày: Thừa nhận nội dung như đại diện Công ty Y đã trình bày.

Bản án sơ thẩm số: 12/2019/DS-ST ngày 29-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong đã Quyết định: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH MTV Y, buộc ông Ma Văn L phải thanh toán cho Công ty 15.600.000 đồng. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty đối với 2.691.000 đồng tiền lãi. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 12-6-2019 ông Ma Văn L làm đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại vụ án theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Y.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn ông Ma Văn L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn trình bày: Công ty Y và cán bộ kỹ thuật của Công ty đã không kịp thời có biện pháp khắc phục hậu quả vườn cây của ông L khi được thông báo dẫn đến thiệt hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông Ma Văn L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông phát biểu quan điểm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét yêu cầu kháng cáo của ông Ma Văn L, Hội đồng xét xử xét thấy: Biên bản làm việc ngày 07-12-2016 của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh L; phiếu kết quả thử nghiệm ngày 24-11-2016 của Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng R trả lời: *"Sản phẩm phân bón nói trên có khả năng cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng, hàm lượng kim loại nặng không ảnh hưởng đến môi trường"*. Ngoài ra, Thông báo số: 43/PC03 ngày 01-8-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ quyết định không khởi tố vụ án hình sự đối với đơn tố cáo hành vi sản xuất phân bón giả, lừa đảo chiếm đoạt tài sản của các hộ dân thuộc xã Đ và xã Đ1, huyện Đ đối với Công ty Y. Như vậy, Công ty Y không có lỗi dẫn đến thiệt hại vườn cà phê như ý kiến trình bày của ông Ma Văn L. Do vậy, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Ma Văn L.

[2]. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Ma Văn L sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc đối tượng được miễn nộp án phí.

[3]. Các quyết định khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Ma Văn L, giữ nguyên bản án Bản án sơ thẩm số: 12/2019/DS-ST ngày 29-5-2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong. Áp dụng Điều 117; Điều 398; Điều 430; Điều 440; Điều 453; khoản 2 Điều 468; Điều của Bộ luật dân sự: Buộc ông Ma Văn L phải trả cho Công ty TNHH MTV Y số tiền 15.600.000đ *(Mười lăm triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm và án phí phúc thẩm đối với ông Ma Văn L.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Lương Đức Dương